

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 12- 2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đình Tâm

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Đình Văn Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, Thanh Hóa.

Tại phiên toà vắng mặt chị H và anh Đ (Chị H và anh Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/08/2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Bùi Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh Đình Đ kết hôn tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 17/06/2020 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn

đến bất hòa kéo dài. Chị và anh Đ đã ly thân được 3 năm nay không ai quan tâm ai nữa. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Vợ, chồng có 01 con chung là cháu Đình Hồng D, sinh ngày: 10/07/2020. Sau khi ly hôn chị đề nghị giao cháu D cho bố là anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ. Từ khi ly thân đến nay cháu D đang sống cùng bố và bà nội.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Đình Văn Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17/06/2020 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau được một thời gian hạnh phúc, hòa thuận thì phát sinh một số mâu thuẫn dẫn đến vợ, chồng không hòa hợp. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng 3 năm nay. Đến nay, chị H xác định tình cảm với anh không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ, chồng có 01 con chung là Đình Hồng D, sinh ngày: 10/07/2020. Sau khi ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Từ khi ly thân đến nay, anh là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D

Về tài sản chung: Anh Đình Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Đình Văn Đ. Về con chung: Giao cháu Đình Hồng D, sinh ngày 10/07/2020 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ. Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn đối với anh Đình Văn Đ. Anh Đ cư trú tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều

35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đây là vụ án Hôn nhân gia đình có con chưa thành niên và trong quá trình giải quyết vụ án, do các bên đương sự chưa thống nhất được các vấn đề tranh chấp trong vụ án nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thống báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các đương sự cũng như Viện kiểm sát được biết. Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 BLTTDS, tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Đ.

[2]. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Văn Đ kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/06/2020 tại Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Việc đăng ký kết hôn của chị H và anh Đ là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ, chồng sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân được hơn 03 năm. Cả chị H và anh Đ đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn, đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ, chồng đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Đinh Văn Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Hồng D, sinh ngày 10/07/2020. Chị H và anh Đ đều có nguyện vọng sau khi ly hôn giao cháu D cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ. Xét yêu cầu của chị H và anh Đ là chính đáng và hợp pháp, từ khi vợ, chồng sống ly thân cháu D ở với bố và được bố trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Vì vậy, HĐXX xét thấy nên giao cháu D cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó chấp nhận yêu cầu của chị H và anh Đ giao cháu Đinh Hồng D cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ.

[4]. Về tài sản: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 1 Điều 228 BLTTDS; Điều 6; Khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Đinh Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Đình Hồng D, sinh ngày 10/07/2020 cho anh Đình Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ.

Chị Bùi Thị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị H chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số 0002393 ngày 10/10/2024. Chị Bùi Thị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Bùi Thị H và anh Đình Văn Đ. Chị H và anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hải

